

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Chọn đáp án chính xác nhất.**

**Câu 1:** Loại quả nào dưới đây có khả năng tự phát tán?

- A. Thì là.                      B. Ké đầu ngựa.                      C. Chi chi.                      D. Thông.

**Câu 2:** Đặc điểm nào dưới đây có ở dương xỉ mà không có ở rêu?

- A. Chưa có rễ chính thức.                      B. Sinh sản bằng bào tử.  
C. Có lá thật sự.                      D. Thân có mạch dẫn.

**Câu 3:** Quả và hạt phát tán nhờ gió thường có đặc điểm:

- A. quả có màu sắc sặc sỡ.  
B. quả khi chín tự mở được.  
C. quả có gai móc.  
D. quả và hạt nhẹ, thường có cánh hoặc chùm lông.

**Câu 4:** Trong các việc làm dưới đây, việc làm nào giúp cho hạt đã gieo hô hấp tốt hơn?

1. Phủ rơm, rạ cho hạt đã gieo
2. Cày xới đất thật kỹ trước khi gieo hạt
3. Tháo hết nước trong trường hợp đất mang hạt đã gieo bị ngập úng
4. Thường xuyên bón phân cho hạt đã gieo

- A. 1, 2, 3.                      B. 2, 3.                      C. 2, 4.                      D. 2, 3, 4.

**Câu 5:** Lá non ở cây dương xỉ có đặc điểm:

- A. lá có đầu cuộn tròn.                      B. lá có phiến dài, lá kép lông chim.  
C. lá có cuống dài.                      D. lá có bản rộng, có gân lá.

**Câu 6:** Khi nói về tảo, nhận định nào dưới đây là **không** chính xác?

- A. Sống chủ yếu nhờ việc hấp thụ chất hữu cơ từ môi trường ngoài.  
B. Hầu hết sống trong nước.  
C. Luôn chứa diệp lục.  
D. Có cơ thể đơn bào hoặc đa bào.

**Câu 7:** Hoa tự thụ phấn là:

- A. hoa mướp.                      B. hoa bí.                      C. hoa bưởi.                      D. hoa đu đủ.

**Câu 8:** Dựa vào đặc điểm chủ yếu nào để phân biệt lớp Hai lá mầm và lớp Một lá mầm?

- A. Cấu tạo của hạt.                      B. Cấu tạo cơ quan sinh dưỡng.  
C. Cấu tạo cơ quan sinh sản.                      D. Số lá mầm của phôi.

**Câu 9:** Hiện tượng tế bào sinh dục đực kết hợp với tế bào sinh dục cái tại noãn được gọi là:

- A. thụ phấn.                      B. thụ tinh.                      C. tạo quả.                      D. kết hạt.

**Câu 10:** Tính chất đặc trưng nhất của các cây Hạt kín là :

- A. sống ở trên cạn.                      B. có hoa, quả, hạt nằm bên trong quả.  
C. có rễ, thân, lá thật.                      D. sinh sản bằng hạt.

**Câu 11:** Quả mọng là loại quả có đặc điểm:

- A. quả chứa đầy nước.  
B. quả có hạch cứng bọc lấy hạt.  
C. quả mềm khi chín vỏ dày chứa đầy thịt quả.  
D. vỏ quả khô khi chín.

**Câu 12:** Rêu chỉ sống được ở nơi ẩm ướt vì:

- A. rêu chưa có rễ chính thức.
- B. thân rêu chưa có mạch dẫn và chưa có rễ chính thức.
- C. rêu đã có thân, lá.
- D. rêu chưa có hoa.

**Câu 13:** So với tảo, rêu có đặc điểm nào tiến bộ hơn?

- A. Có rễ thật sự.
- B. Không phụ thuộc vào độ ẩm của môi trường.
- C. Thân đã có mạch dẫn.
- D. Có thân và lá chính thức.

**Câu 14:** Quả nào sau đây thuộc nhóm quả khô nẻ?

- A. Quả xoài.
- B. Quả đậu bắp.
- C. Quả trâm bầu.
- D. Quả đào.

**Câu 15:** Khi hạt phấn rơi vào đầu nhụy thì hạt phấn hút chất nhầy trên đầu nhụy, trương lên và nảy mầm thành:

- A. chỉ nhị.
- B. bao phấn.
- C. ống phấn.
- D. túi phôi.

**Câu 16:** Cây Thông thuộc ngành Hạt trần vì:

- A. có thân gỗ lớn, mạch gỗ phức tạp, sinh sản bằng hạt nằm lộ trên lá noãn hở.
- B. sinh sản bằng hạt nằm lộ trên lá noãn hở.
- C. có thân gỗ lớn, có rễ, lá, hoa, quả, hạt.
- D. có thân gỗ lớn, mạch gỗ phức tạp.

**Câu 17:** Hoa giao phấn bao gồm những đối tượng nào?

- A. Hoa đơn tính và hoa lưỡng tính có nhị, nhụy chín không cùng lúc.
- B. Hoa đơn tính và hoa lưỡng tính có nhị, nhụy chín cùng lúc.
- C. Hoa lưỡng tính và hoa đơn tính cùng gốc.
- D. Hoa lưỡng tính và hoa đơn tính khác gốc.

**Câu 18:** Tảo thường phân bố ở:

- A. trong đất.
- B. trong không khí.
- C. trên cây.
- D. trong nước ao, hồ, biển...

**Câu 19:** Chất dự trữ của hạt thường nằm ở đâu:

- A. trong lá mầm hoặc phôi nhũ.
- B. trong thân mầm hoặc phôi nhũ.
- C. trong thân mầm hoặc chồi mầm.
- D. trong chồi mầm hoặc phôi nhũ.

**Câu 20:** Vảy ở nón cái của cây thông thực chất là:

- A. nhị.
- B. noãn.
- C. lá noãn.
- D. túi phấn.

## II. Tự luận (5 điểm)

**Câu 1** (2 điểm):

- a. Trình bày các bộ phận của hạt? Cho 2 ví dụ về hạt một lá mầm?
- b. Tại sao người ta chỉ giữ lại làm giống những hạt to, mẩy, chắc, không nứt sọc và không bị sâu bệnh?

**Câu 2** (2 điểm): Trình bày đặc điểm chung của thực vật Hạt kín?

**Câu 3** (1 điểm): Khi về quê, bạn Lan thấy trong vườn trồng cây vải được đặt nhiều tổ nuôi ong mật. Theo em nuôi ong trong vườn cây ăn quả có lợi ích gì?

----- HẾT -----